

CTCP Bán lẻ Kỹ thuật số FPT – FRT

TRUNG LẬP

Giá thị trường (đồng/cp)	148,000
Cao nhất 52 tuần (đồng/cp)	175,500
Thấp nhất 52 tuần (đồng/cp)	123,000
Giá mục tiêu (đồng/cp)	159,200
Tiềm năng tăng giá (%)	7.6%
Tỷ suất cổ tức (%)	0%
Tổng tỷ suất sinh lời (%)	7.6%

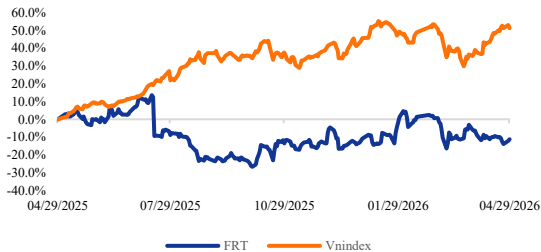
Triển vọng	Trung lập
Định giá	Tích cực
Phân tích kỹ thuật	Trung lập

Thị giá vốn (nghìn tỷ đồng)	25,375
GTGD BQ 3 tháng (tỷ đồng)	103.1
Sở hữu NN	32.14%
Số CP lưu hành (tr)	170.3
Số CP pha loãng (tr)	170.3

	FRT	Nghành	VNI
P/E TTM	35.5	15.7	14.8
P/B Current	5.7	3.5	2.2
ROA	3.3%	8%	2.4%
ROE	19.6%	23.9%	16.1%

*Dữ liệu ngày 04/05/2026

Diễn biến giá



Giá cổ phiếu	1T	3T	6T
FRT	0.9%	-1.9%	3.8%
VNIndex	12.7%	-1.5%	10.7%

Cổ đông lớn

CTCP FPT	46.54%
Nhóm quỹ Dragon Capital	5.01%

Tổng quan doanh nghiệp

FRT là một trong những công ty bán lẻ ICT đầu ngành tại Việt Nam, sở hữu chuỗi bán lẻ FPT Shop hiện đang có hơn 600 cửa hàng khắp cả nước. Ngoài ra FRT mở rộng sang mảng bán lẻ dược phẩm với thương hiệu FPT Long Châu, tập trung mạnh vào các loại thuốc kê đơn theo bệnh viện.

Chuyên viên phân tích

Nguyễn Thành Vinh - vinhnt@nsi.vn

Cập nhật KQKD Q1.2026

Trong quý 1/2026, FRT ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực với doanh thu thuần đạt 15.1 nghìn tỷ đồng (+30% yoy) và lợi nhuận sau thuế đạt 287 tỷ đồng (+71% yoy), hoàn thành khoảng 25% kế hoạch năm và phù hợp với kỳ vọng.

Động lực tăng trưởng tiếp tục đến từ chuỗi Long Châu với doanh thu tăng 28% YoY và biên lợi nhuận cải thiện, trong khi FPT Shop duy trì đà phục hồi với quý thứ ba liên tiếp có lãi, dù biên lợi nhuận vẫn ở mức thấp. Về vận hành, doanh nghiệp tiếp tục mở rộng mạnh Long Châu (2,517 cửa hàng, +100 so với cuối 2025) đồng thời tối ưu hệ thống FPT Shop, phản ánh chiến lược tập trung vào mảng tăng trưởng cao và nâng cao hiệu quả toàn hệ thống.

Điểm nhấn ĐHCD 2026

Phân phối lợi nhuận năm 2025: Chi trả cổ tức cổ phiếu tỷ lệ 5%, dự kiến thực hiện cuối quý 3/2026

Kế hoạch 2026: Duy trì tăng trưởng, cách tiếp cận thận trọng. FRT đặt mục tiêu doanh thu 59.5 nghìn tỷ đồng (+16% YoY) và LNTT 1,550 tỷ đồng (+27% YoY), phản ánh định hướng tăng trưởng ổn định trong bối cảnh thị trường còn biến động.

Long Châu: Động lực chính, mở rộng đi kèm nâng cấp danh mục. Doanh nghiệp kỳ vọng đạt 41 nghìn tỷ đồng doanh thu (+19% YoY) và mở thêm ~450 điểm bán. Đồng thời, Long Châu đẩy mạnh thuốc phát minh và liệu pháp sinh học nhằm nâng cao giá trị đơn hàng và cải thiện biên lợi nhuận.

Tiêm chủng: Tiềm năng dài hạn, ngắn hạn tiếp tục đầu tư. Chuỗi tiêm chủng dự kiến hòa vốn vào 2027, hưởng lợi từ nhu cầu y tế dự phòng tăng nhưng hiện vẫn trong giai đoạn mở rộng.

FPT Shop: Tối ưu hiệu quả, duy trì ổn định. Mục tiêu doanh thu 18.5 nghìn tỷ đồng (+10% YoY), tập trung cải thiện hiệu quả vận hành. Doanh nghiệp chủ động ứng phó áp lực giá linh kiện bằng tồn kho và các chương trình kích cầu.

Mảng mới: Đa dạng hóa tăng trưởng. FRT mở rộng sang điện máy và drone nhằm tìm kiếm động lực dài hạn, tận dụng dư địa thị trường và hệ thống bán lẻ sẵn có. Dù đóng góp ngắn hạn còn hạn chế, đây là bước đi chiến lược để mở rộng hệ sinh thái.

Tài chính & rủi ro: Áp lực trong tầm kiểm soát. Chi phí lãi vay có xu hướng tăng nhưng tác động không lớn nhờ dòng tiền cải thiện và nền tảng tài chính ổn định, giúp FRT duy trì kế hoạch mở rộng.

Định giá

Mức giá mục tiêu cho FRT được xác định ở mức 159,200 đồng/cp, tương đương tổng tỷ suất sinh lời kỳ vọng 7.6%. Khuyến nghị **Tích lũy** được đưa ra dựa trên sự cải thiện cốt lõi trong mô hình kinh doanh, tuy nhiên mức định giá hiện tại đã phản ánh phần lớn kỳ vọng tăng trưởng.

Cập nhật KQKD Q1.2026: Tăng trưởng vượt trội, động lực đến từ Long Châu và sự hồi phục bền vững của FPT Shop

Trong Q1/2026, FRT ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực với doanh thu thuần đạt 15.1 nghìn tỷ đồng (+30% YoY) và lợi nhuận sau thuế sau lợi ích CĐTS đạt 287 tỷ đồng (+71% YoY). Mức tăng trưởng lợi nhuận vượt trội so với doanh thu phản ánh sự cải thiện rõ rệt về hiệu quả hoạt động và biên lợi nhuận. Cả doanh thu và lợi nhuận đều hoàn thành khoảng 25% kế hoạch dự phóng cả năm 2026, cho thấy tiến độ thực hiện tương đối phù hợp với kỳ vọng, chưa xuất hiện yếu tố đột biến, thể hiện nền tảng tăng trưởng ổn định.

Biên lợi nhuận gộp Q1/2026 đạt 19.8%, duy trì ổn định so với mức 19.9% của cùng kỳ. Sự cải thiện về lợi nhuận hoạt động chủ yếu đến từ tỷ lệ SG&A/Doanh thu giảm từ 17.2% xuống 16.7%, thể hiện năng lực tối ưu hóa chi phí vận hành.

Kết quả khả quan trong kỳ chủ yếu đến từ hai yếu tố cốt lõi:

- **Chuỗi nhà thuốc Long Châu** tiếp tục duy trì vai trò đầu tàu tăng trưởng với doanh thu và biên lợi nhuận cải thiện đồng thời.
- **FPT Shop** ghi nhận quý thứ ba liên tiếp có lãi, xác nhận xu hướng phục hồi rõ ràng sau giai đoạn tái cấu trúc.

Về tài sản, tính đến 31/03/2026, tổng tài sản của FRT đạt 26,027 tỷ đồng trong đó, khoản mục hàng tồn kho tăng lên mức 14,448 tỷ đồng, chiếm 55.5% tổng tài sản. Nợ ngắn hạn gia tăng lên mức 20,513 tỷ đồng, kéo theo chi phí lãi vay Q1/2026 đạt 149.8 tỷ đồng, tăng 69.1% so với cùng kỳ. Lượng tiền mặt và giá trị thuần đầu tư ngắn hạn đạt 8,649 tỷ đồng đóng vai trò là bộ đệm thanh khoản giúp doanh nghiệp kiểm soát rủi ro chi phí vốn.

1. Long Châu: Tăng trưởng ổn định, biên lợi nhuận tiếp tục mở rộng

Doanh thu Long Châu trong quý 1/2026 ghi nhận 10,343 tỷ đồng, tăng 28% YoY, được thúc đẩy bởi cả hai yếu tố: mở rộng mạng lưới cửa hàng và tăng trưởng doanh thu trên cửa hàng hiện hữu (SSSG).

- Doanh thu trung bình mỗi cửa hàng đạt 1,3 tỷ đồng/tháng, tăng so với mức 1,2 tỷ đồng năm 2025.
- Biên lợi nhuận ròng cải thiện lên 2,6% (+30 bps YoY).

Nhờ đó, lợi nhuận sau thuế tăng 45% YoY, thấp hơn tốc độ tăng trưởng lợi nhuận hợp nhất nhưng vẫn phản ánh xu hướng mở rộng quy mô đi kèm tối ưu hóa vận hành.

2. FPT Shop: Phục hồi rõ nét nhưng biên lợi nhuận còn mỏng

Doanh thu đạt 4,815 tỷ đồng, tăng 31% YoY, chủ yếu nhờ nhu cầu mua sắm laptop gia tăng trong bối cảnh người tiêu dùng có xu hướng mua sớm trước kỳ vọng giá linh kiện tiếp tục tăng. Doanh thu trung bình mỗi cửa hàng đạt 2,6 tỷ đồng/tháng, tăng hơn 30% so với cùng kỳ, phản ánh sự phục hồi rõ nét về sức cầu.

Tuy nhiên, biên lợi nhuận gộp giảm xuống 11,3% do áp lực cạnh tranh và các chương trình kích cầu, trong khi biên lợi nhuận hoạt động lại cải thiện lên 0,9% nhờ kiểm soát chi phí tốt hơn. Đáng chú ý, FPT Shop tiếp tục ghi nhận lợi nhuận ròng dương với biên 0,3%, đánh dấu giai đoạn ổn định hơn sau khi đã đảo chiều từ lỗ sang lãi kể từ nửa cuối năm 2025.

Dù vậy, mức biên lợi nhuận hiện tại vẫn khá mỏng, cho thấy mảng này vẫn nhạy cảm với biến động thị trường và chưa thực sự bền vững về mặt lợi nhuận.

3. Mạng lưới: Tiếp tục mở rộng Long Châu, tối ưu FPT Shop

Về quy mô hệ thống, tính đến cuối tháng 3/2026, FRT sở hữu 2,517 nhà thuốc Long Châu, tăng thêm 100 cửa hàng so với cuối năm 2025, cùng với 228 trung tâm tiêm chủng và 621 cửa hàng FPT Shop, giảm nhẹ 2 cửa hàng. Diễn biến này phản ánh chiến lược phân bổ nguồn lực rõ ràng của doanh nghiệp, theo đó tiếp tục ưu tiên mở rộng mạnh Long Châu – mảng có dư địa tăng trưởng cao, đồng thời tối ưu hóa hệ thống FPT Shop nhằm cải thiện hiệu quả trên từng cửa hàng thay vì mở rộng số lượng.

Cập nhật ĐHCĐ:

Kế hoạch kinh doanh 2026 thận trọng nhưng vẫn duy trì tăng trưởng hai chữ số. Tại ĐHCĐ, FRT đã thông qua kế hoạch doanh thu thuần năm 2026 đạt 59,5 nghìn tỷ đồng (+16% YoY) và lợi nhuận trước thuế 1.550 tỷ đồng (+27% YoY).

Long Châu tiếp tục là trụ cột tăng trưởng với chiến lược mở rộng quy mô và nâng cao giá trị danh mục: FRT đặt mục tiêu doanh thu Long Châu đạt 41 nghìn tỷ đồng (+19% YoY) và mở rộng thêm khoảng 450 điểm kinh doanh trong năm 2026. Song song với mở rộng, doanh nghiệp hướng tới duy trì giá bán ổn định nhưng vẫn cải thiện biên lợi nhuận thông qua tối ưu chi phí và nâng cao hiệu suất vận hành. FRT tận dụng lợi thế quy mô để gia tăng quyền lực thương lượng với các nhà cung cấp. Chiến lược dịch chuyển danh mục của Long Châu sang các sản phẩm có biên lợi nhuận cao như thuốc phát minh và liệu pháp sinh học là một bước đi tạo rào cản gia nhập ngành lớn, trong bối cảnh tỷ lệ tiếp cận tại Việt Nam còn thấp so với khu vực (~9% so với ~51% tại Nhật Bản). FRT đặt mục tiêu trong năm 2026 đưa về trên 30 sản phẩm/giải pháp điều trị thể hệ mới đối với bệnh hiếm, mãn tính và các liệu pháp sinh học.

Mảng tiêm chủng được định vị là động lực tăng trưởng mới nhưng cần thêm thời gian để đạt hiệu quả: Ban lãnh đạo tái khẳng định mục tiêu đưa chuỗi trung tâm tiêm chủng đạt điểm hòa vốn ở cấp độ công ty vào năm 2027. Trong ngắn hạn, mảng này vẫn đang trong giai đoạn đầu tư mở rộng, tuy nhiên được hưởng lợi từ xu hướng gia tăng nhận thức về y tế dự phòng cũng như chương trình tiêm chủng mở rộng của Chính phủ. Lợi thế cạnh tranh của Long Châu nằm ở khả năng cung cấp dịch vụ chất lượng cao, danh mục vaccine đa dạng (bao gồm các loại ngoài chương trình công) và khả năng tiếp cận nguồn hàng sớm, qua đó có thể tạo khác biệt so với hệ thống công lập.

FPT Shop duy trì chiến lược ổn định ICT và tìm kiếm tăng trưởng từ các ngành hàng mới: Doanh nghiệp đặt mục tiêu doanh thu mảng FPT Shop đạt 18,5 nghìn tỷ đồng (+10% YoY) với số lượng cửa hàng gần như không đổi, cho thấy định hướng tập trung vào tối ưu hiệu quả thay vì mở rộng. Trong mảng ICT, áp lực tăng giá linh kiện (đặc biệt là RAM) có thể ảnh hưởng đến nhu cầu, nhất là phân khúc giá thấp, tuy nhiên FRT đã chủ động chuẩn bị tồn kho, hợp tác với các thương hiệu giá rẻ như Colorful và đẩy mạnh các chương trình tài chính như trả góp 0% lãi suất để kích cầu. Điều này giúp giảm thiểu tác động tiêu cực và duy trì doanh thu trong bối cảnh thị trường có dấu hiệu bão hòa.

Mở rộng sang điện máy và drone thể hiện nỗ lực đa dạng hóa động lực tăng trưởng dài hạn:

FRT đang đẩy mạnh tham gia thị trường điện máy – lĩnh vực có quy mô tương đương ICT nhưng còn dư địa tăng trưởng nhờ tỷ lệ thâm nhập thấp và xu hướng đô thị hóa. Với cấu trúc thị trường còn phân mảnh ngoài doanh nghiệp dẫn đầu (quy mô 5-6 tỷ USD), đây được xem là cơ hội để FPT Shop tận dụng hệ thống bán lẻ sẵn có để gia tăng thị phần.

Bên cạnh đó, FRT mở rộng sang mảng thiết bị bay không người lái (drone) thông qua việc bổ sung các ngành nghề liên quan (phân phối, cho thuê, đào tạo và vận hành). Doanh nghiệp hiện đang trong quá trình xin cấp phép (kỳ vọng hoàn tất trong quý 4 năm nay với trọng tâm ban đầu là drone nông nghiệp). Vì đây là thị trường ngách, rào cản pháp lý và kỹ thuật cao, do đó quy mô đóng góp trong ngắn hạn chưa đáng kể. Tuy nhiên, nhu cầu ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp (tối ưu chi phí, tự động hóa) được kỳ vọng sẽ mở ra dư địa tăng trưởng dài hạn.

Rủi ro lãi suất và môi trường vĩ mô được kiểm soát tương đối tốt: Ban lãnh đạo cho biết chi phí lãi vay có xu hướng tăng trở lại trong năm 2025–2026 (dự kiến tăng ~7% trong Q2/2026), tuy nhiên tác động đến FRT là không đáng kể nhờ dòng tiền nội bộ cải thiện, danh mục tiền gửi mang lại thu nhập tài chính, và khả năng tiếp cận nguồn vốn ổn định. Điều này giúp doanh nghiệp duy trì nền tảng tài chính vững, hỗ trợ kế hoạch mở rộng trong khi vẫn kiểm soát được rủi ro chi phí vốn.

Quan điểm đầu tư và định giá

NSI duy trì quan điểm tích cực đối với FRT nhờ động lực tăng trưởng chính đến từ Long Châu, trong khi FPT Shop đã quay lại trạng thái có lãi và đóng vai trò ổn định dòng tiền. Việc mở rộng mạng lưới đi kèm cải thiện biên lợi nhuận cho

thấy Long Châu đang tiến dần tới hiệu quả quy mô, đồng thời các mảng mới như tiêm chủng, điện máy và drone có thể bổ sung dư địa tăng trưởng trong dài hạn.

Dựa trên kế hoạch Lợi nhuận trước thuế năm 2026 đạt 1,550 tỷ đồng, NSI ước tính dựa trên kịch bản thận trọng LNST khoảng 1,200–1,250 tỷ đồng, tương đương EPS forward khoảng 7,000–7,300 đồng/cp. Trong cơ cấu lợi nhuận này, Long Châu tiếp tục chiếm tỷ trọng chủ đạo, ước khoảng **75–80% LNST**, trong khi FPT Shop đóng góp khoảng **20–25%**, phản ánh sự dịch chuyển rõ rệt sang mảng dược phẩm.

Định giá

Về định giá, NSI sử dụng phương pháp SOTP kết hợp P/E cho từng mảng. Cụ thể, FPT Shop được áp dụng mức P/E 10-12x do tăng trưởng hạn chế và biên lợi nhuận thấp, trong khi Long Châu được định giá ở mức cao hơn, khoảng 33-35x, nhờ tiềm năng tăng trưởng mạnh và dư địa cải thiện biên lợi nhuận trong trung hạn.

Cần theo dõi, do mức định giá P/E hiện tại khoảng 35.x cho Long Châu hàm ý kỳ vọng tăng trưởng rất cao, nếu tốc độ mở mới chậm lại hoặc Same-Store Sales Growth (SSSG) suy giảm, thị trường có thể định giá lại chuỗi này ở mức P/E thấp hơn, gây sụt giảm mạnh về giá trị nội tại.

	LNST 2026F	P/E mục tiêu (lần)	Tỷ lệ sở hữu của FRT	Giá trị khoản đầu tư
FPT Shop	250	12x	100%	3,750
Long Châu	1000	35x	75.97%	26,590
Tổng giá trị khoản đầu tư				
(-) Nợ vay				4,101
(+) Tiền mặt				863
Giá trị vốn chủ sở hữu				27,102
Số lượng CPLH (triệu cổ phiếu)				170.3
Giá trị cổ phiếu				159,200đ/cp

Rủi ro đầu tư

Rủi ro tài chính: Việc sử dụng nguồn nợ vay ngắn hạn lớn để tài trợ hàng tồn kho khiến FRT nhạy cảm hơn khi mặt bằng lãi suất cho vay điều chỉnh tăng, làm gia tăng áp lực chi phí tài chính.

Rủi ro bão hòa & Cạnh tranh: Ngành bán lẻ thiết bị công nghệ (ICT) đang tiệm cận mức bão hòa, tăng trưởng phụ thuộc nhiều vào chu kỳ nâng cấp thiết bị và phải đối mặt với áp lực cạnh tranh gay gắt từ các sàn thương mại điện tử.

Rủi ro chuỗi cung ứng & Hàng tồn kho: Các biến động thương mại và địa chính trị có thể gây gián đoạn nguồn cung linh kiện điện tử và dược phẩm nhập khẩu.

Chi phí tăng lên từ mảng tiêm chủng ảnh hưởng đến lợi nhuận: Chuỗi tiêm chủng yêu cầu CAPEX và dòng tiền lưu động lớn (nhân sự y tế, hệ thống kho lạnh GSP). Việc đẩy nhanh số lượng trung tâm tiêm chủng (hiện có 228 trung tâm) trong khi phải chờ đến năm 2027 mới hòa vốn có thể ăn mòn trực tiếp vào lợi nhuận hợp nhất trong giai đoạn 2026.

Phụ lục 1: Kết quả kinh doanh Quý 1.2026 FRT

<i>Đơn vị: tỷ VNĐ</i>	Q1/2025	Q1/2026	%YoY
Doanh thu thuần	11,670	15,117	29.5%
Giá vốn hàng bán	9,345	-12,122	29.7%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2,325	2,995	28.8%
Doanh thu hoạt động tài chính	38	141.7	274.3%
Chi phí tài chính	-89	-149.8	69.0%
Trong đó: Chi phí lãi vay	-88.6	-149.8	69.1%
Chi phí bán hàng	-1,588	-1,998	25.8%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	-418	-522	24.8%
Lãi/(lỗ) từ hoạt động kinh doanh	267	466.3	74.6%
Thu nhập khác, ròng	5.5	5.3	-2.2%
Lãi/(lỗ) từ công ty liên doanh	0	0	n/a
Lãi/(lỗ) ròng trước thuế	272.5	471.6	73.1%
Lãi/(lỗ) thuần sau thuế	212.8	374.6	76.0%
Lợi nhuận ròng của cổ đông công ty mẹ	44.8	287	541.1%
EPS (đồng)	1,233	1,687	36.8%
Biên LNG	19.9%	19.8%	
Biên LNR	1.8%	2.5%	
SG&A/Doanh thu	-17.2%	-16.7%	

Nguồn: Fiinpro, NSI tổng hợp

Phụ lục 2: Bảng cân đối kế toán

<i>Đơn vị: tỷ VNĐ</i>	31.12.2025	31.03.2026
Tài sản ngắn hạn	21,787	24,121
Tiền và tương đương tiền	2,870	645
Giá trị thuần đầu tư ngắn hạn	5,929	8,004
Các khoản phải thu	728.9	691
Hàng tồn kho, ròng	11,927	14,448
Tài sản dài hạn	1,927	1,906
Phải thu dài hạn	194.5	198.8
Tài sản cố định	1,574	1,554
Giá trị ròng tài sản đầu tư	0	0
Tài sản dở dang dài hạn	1.4	1.4
Đầu tư dài hạn	0	0
Tài sản dài hạn khác	157	151.9
Tổng tài sản	23,714	26,027
Nợ phải trả	18,575	20,513
Nợ ngắn hạn	18,574	20,513
Nợ dài hạn	0.7	0.7
Vốn chủ sở hữu	5,139	5,514
Tổng cộng nguồn vốn	23,714	26,027

Nguồn: Fiinpro, NSI tổng hợp

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC GIA**Trụ sở chính:**

Tầng 5, Tòa nhà Samsora Premier, 105 Chu Văn An, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Hà Nội.

Điện thoại: +84 4 3944 5474

Fax: +84 4 3944 5475

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 1, 2 số 168 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: +84 8 3821 7262

Fax: +84 8 3821 7305

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Nguyễn Thành Vinh – Investment Analyst

Email: vinhnt@nsi.vn

Các sản phẩm nghiên cứu được cung cấp trực tuyến tại:

Website: <http://nsi.com.vn/NSINews.aspx>

Khuyến cáo: Các báo cáo nghiên cứu chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư. Các báo cáo nghiên cứu không phải lời đề nghị, kêu gọi, mời chào mua hay bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo được chuẩn bị dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của NSI và có thể thay đổi mà không cần thông báo. NSI không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác.

NSI có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh, với tư cách là một khách hàng sử dụng sản phẩm nghiên cứu. Nhân viên của NSI có thể có các lợi ích tài chính đối với các chứng khoán và các công cụ tài chính có liên quan được đề cập trong báo cáo.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu cung cấp những thông tin khuyến cáo chung với tất cả các khách hàng mà không cân nhắc khẩu vị rủi ro, năng lực rủi ro, các tiêu chí đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư không nên chỉ dựa vào những khuyến nghị đầu tư (nếu có) trong bản báo cáo này để thay thế cho các quyết định đầu tư độc lập của bản thân. Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá chứng khoán luôn biến động, có thể lên hoặc xuống và những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai. Trước khi ra quyết định đầu tư, nhà đầu tư nên liên hệ với các cố vấn đầu tư để thảo luận và đưa giá đánh giá cho các trường hợp cụ thể của mình. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của NSI.

Việc báo cáo nghiên cứu này được phân phối bằng phương thức điện tử không thể đảm bảo tính an toàn, cũng như bị hỏng, bị mất, đến chậm, không đầy đủ hay có chứa các mã độc hại. Do đó nếu báo cáo được phân phối bởi bên thứ ba hoặc có chứa liên kết của bên thứ ba, NSI không xem xét lại và không chịu trách nhiệm cho bất cứ nội dung nào được cung cấp bởi bên thứ ba đó. Người đọc có thể sử dụng bất kỳ phương thức tiếp cận thông tin nào phù hợp và hoàn toàn chịu rủi ro phát sinh.